

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 12-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Văn Đàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Nguyễn Như Chiến;
2. bà Hồ Thị Hải Thanh.

- **Thư ký phiên toà:** bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:** ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 15/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Ngọ, sinh ngày 01/02/1969 tại Quảng Trị; nơi cư trú: **thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị**; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Ứ** và bà **Hồ Thị M**; có vợ và 4 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên toà.

Bị hại: ông **Võ T**, sinh năm 1967, trú tại **thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị**;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Lê Thị Y**, sinh năm 1971, trú tại **thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị**, có mặt;

- Bà **Lê Thị T1**, sinh năm 1970, trú tại **thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị**, có mặt.

Người làm chứng: ông **Lê Quang P**, sinh năm 1970, trú tại **L, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị**, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 49 phút, ngày 26/12/2022, **Lê N** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1-132.92 chở theo vợ là bà **Lê Thị Y** lưu thông trên đường liên **xã C - C** theo hướng **thôn T đi thôn L**, phát hiện phía trước có 01 xe mô tô biển kiểm soát 74K7-3700 do ông **Võ T** điều khiển chạy ngược chiều lấn sang phần đường của mình, **Lê N** liền xử lý cho xe chạy qua phần đường bên trái theo hướng đi của mình để tránh thì cùng lúc này ông **Võ T** cũng điều khiển xe trở lại phần đường bên phải của mình thì xe của **Lê N** va chạm với xe ông **Võ T** gây ra vụ tai nạn. Hậu quả ông **Võ T**, **Lê N** và bà **Lê Thị Y** đều bị thương và được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị. Ngày 27/12/2022 bà **Y** ra viện, ngày 30/12/2022 **Lê N** ra viện, ngày 13/01/2023 ông **T** ra viện; 2 xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định số 152/KL-KTHS ngày 03/2/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Q**, kết luận:

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 74D1-132.92 với xe mô tô biển kiểm soát 74K7-3700 trong vụ tai nạn giao thông nói trên là: Phần trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 74D1-132.92 bao gồm các vị trí: Cụm đèn pha, đèn tín hiệu; mặt nạ; bánh xe va chạm với phần trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 74K7-3700 bao gồm các vị trí: Dè chắn bùn; cánh mang; cần số và gác để chân.

- Chiều hướng va chạm: Xe mô tô biển kiểm soát 74D1-132.92 tác động so với xe mô tô biển kiểm soát 74K7-3700 theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, trong trạng thái xe mô tô biển kiểm soát 74D1-132.92 có hướng chuyển động từ **C đi C**, còn xe mô tô biển kiểm soát 74K7-3700 có hướng chuyển động ngược lại.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 74D1-132.92 với xe mô tô biển kiểm soát 74K7-3700 trên hiện trường là khu vực dấu vết đánh số (7) (được mô tả và ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) trên phần đường có hướng từ **C đi C**.

Tại Bản kết luận giám định số: 45/TgT ngày 02/02/2023 của **Trung tâm pháp y tỉnh Q** kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông **Võ T** là 66%.

Tại Bản kết luận giám định số: 42/TgT ngày 02/02/2023 của **Trung tâm pháp y tỉnh Q** kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Lê N** là 02%.

Tại Bản kết luận giám định số: 46/TgT ngày 02/02/2023 của **Trung tâm pháp y tỉnh Q** kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà **Lê Thị Y** là 00%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-ĐGTS ngày 12/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong **TTHS huyện C**, kết luận: Trị giá tài sản bị thiệt hại của xe mô tô 74D1-132.92 là 2.480.000 đồng, xe mô tô 74K7-3700 là 930.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm hóa sinh ngày 26/12/2022 của **Bệnh viện đa khoa tỉnh Q** đối với ông **Võ T** định lượng Ethanol (cồn) trong máu là 53.0 mmol/L, tương đương 244,224 mg/100ml.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Xe mô tô biển kiểm soát 74D1-132 92;
- Xe mô tô biển kiểm soát 74K7-3700;

- 02 mũ bảo hiểm, 02 mảnh vỡ nhựa; giấy phép lái xe, giấy đăng ký xe mô tô của bị cáo, bị hại.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKSCL ngày 15/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố bị cáo **Lê Ngọc t** “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo **Lê N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt **Lê N** từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi hình phạt.

- Trả lại giấy phép lái xe cho **Lê N**;

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **Lê N** khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định, ngày 26/12/2022, **Lê N** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1-132.92 lưu thông trên đường liên **xã C - C** do không tập trung nên khi phát hiện xe mô tô 74K7-3700 của ông **Võ T** vừa hơi lấn sang phần đường của mình thì **Lê N** đã không chủ động tránh sang phải một cách an toàn mà lại tránh sang trái gây tai nạn với xe mô tô 74K7-3700 làm ông **Võ T** bị tổn thương cơ thể 66%. Lỗi của **Lê N** là điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường quy định, khi tránh xe ngược chiều không giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải mà lại cho xe đi về bên trái gây tai nạn, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Với lỗi vi phạm và hậu quả xảy ra, **Lê N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, điều luật có khung hình phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 5 năm.

[3] Đối với hành vi của ông **Võ T** điều khiển xe mô tô trong trạng thái có nồng độ cồn, trước lúc va chạm không đi bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của

ông **Võ T** đã bị **Công an huyện C** xử phạt vi phạm hành chính, việc xử phạt là có căn cứ, đúng quy định.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, cần xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại, bị hại cũng có lỗi; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo, tạo cơ hội cho bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.

[5] Về trách nhiệm dân sự: **Lê N** và ông **Võ T** đã thỏa thuận và đã bồi thường xong, nay không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** đã trả lại cho các chủ sở hữu các vật chứng, đồ vật thu giữ, chuyển giấy phép lái xe hạng A1 cấp cho ông **Võ T** đến Đội Cảnh sát giao thông, trật tự **Công an huyện C** để xử lý theo quy định. Vật chứng còn lại là giấy phép lái xe hạng A1 cấp cho **Lê N** thì cần trả lại cho bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo **Lê N** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt **Lê N** 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo **Lê N** cho Ủy ban nhân dân xã **C**, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo **Lê N** giấy phép lái xe hạng A1, số 450157007898 (hiện lưu tại hồ sơ vụ án)

3. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo **Lê N** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đàn